

Tuần 8

Bài 1: Tính bằng cách thuận tiện nhất.

a) $96 + 78 + 4 =$

b) $677 + 969 + 123 + 31 =$

Bài 2: Tuổi trung bình của hai chị em là 18, chị hơn em 6 tuổi. Hỏi chị bao nhiêu tuổi, em bao nhiêu tuổi ?

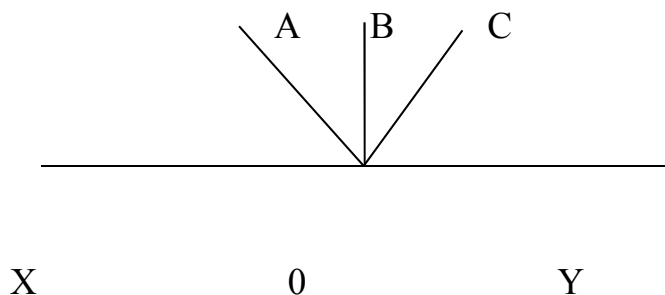
.....

.....

.....

.....

Bài 3: Đọc tên các góc vuông, nhọn, bẹt, tù có trong hình sau :



Các góc vuông là:.....

Các góc nhọn là:.....

Các góc bẹt là:.....

Các góc tù là:.....

Bài 4 : Chu vi hình chữ nhật là 10 *m*, chiều dài hơn chiều rộng 10 *dm* . Tính diện tích hình chữ nhật? Đố:.....

.....

.....

.....

.....

.....
Phần dùng để sửa bài làm sai ở trên
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tuần 9

Bài 1: Tính giá trị biểu thức.

a) $168 \times 2 : 6 \times 4$

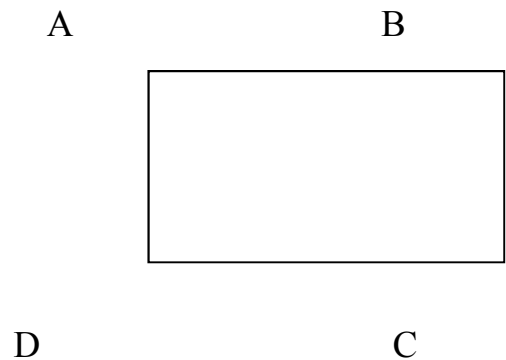
b) $570 - 225 \times 2$

.....
.....
.....

Bài 2: Tính chu vi và diện tích hình chữ nhật có chiều dài 5cm, chiều rộng 3cm.

.....
.....
.....

Bài 3 : Ghi tên các cặp cạnh vuông góc, song song có trong hình bên :



Bài 4: Cách tính nào sai ?

A. $28 - 12 : 4 = 4$

B. $28 - 12 : 4 = 25$

C. $36 : (2 \times 3) = 6$

D. $24 : 2 : 3 = 4$

Phần dùng để sửa bài làm sai ở trên

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tuần 10

Bài 1: Đặt tính rồi tính:

a) 768×6

b) 25924×3

c) $12345 : 5$

d) $198888 : 8$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 2: Tìm **X**.

X $\times 5 = 4765$

X $: 8 = 1234$

.....

.....

Bài 3: Một hình chữ nhật có nửa chu vi là 16 cm, chiều dài hơn chiều rộng là 4 cm. Tính diện tích hình chữ nhật đó.

.....

.....

.....

Bài 4* : Lớp em có X học sinh . Trong đó số nam nhiều hơn nữ Y bạn . Hỏi số học sinh nam của lớp ?

- A. $X + Y : 2$ B. $(X - Y) : 2$ C. $(X + Y) : 2$ D. $X - Y : 2$

Phần dùng để sửa bài làm sai ở trên

.....

.....

.....

.....

.....

Tuần 11

Bài 1: Tìm hai biểu thức có giá trị bằng nhau:

a/ 4×2145

d/ $(3 + 2) \times 10287$

b/ 3964×6

e/ $(2100 + 45) \times 4$

c/ 10287×5

g/ $(4 + 2) \times (3000 + 964)$.

Bài 2: Hai thùng chứa được tất cả 600 lít nước. Thùng bé chứa được ít hơn thùng to là 120 lít nước. Hỏi mỗi thùng chứa được bao nhiêu lít nước?

.....
.....
.....

Bài 3 : $(48 - 12) : 6 \square 8 : 6 - 12 : 6$. Dấu cần điền vào ô trống là :

- A. > B. < C. = D. Không có dấu nào

Bài 4 : $5\text{m}^2 4\text{dm}^2 3\text{cm}^2 = \dots \text{cm}^2$. Số cần điền vào chỗ chấm là :

- A. 50403 B. 5043 C. 543 D. 5403

Phần dùng để sửa bài làm sai ở trên

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tuần 12

Bài 1: Đặt tính rồi tính:

a) 86×54

b) 33×44

c) 123×55

d) 321×45

.....
.....
.....
.....
.....

Bài 2: Viết số thích hợp vào chỗ chấm

a) $1 \text{ m}^2 = \dots\dots\dots \text{ dm}^2$

c) $400 \text{ dm}^2 = \dots\dots\dots \text{ m}^2$

b) $10 \text{ dm}^2 2\text{cm}^2 = \dots\dots\dots \text{ cm}^2$

d) $500 \text{ cm}^2 = \dots\dots\dots \text{ dm}^2$

Bài 3: Một hình chữ nhật có chiều dài 12cm, chiều rộng 8 cm. Tính diện tích hình chữ nhật đó.

.....
.....

Bài 4: $100 - (47 - 24)$ $100 - 47 + 24$. Cần điền vào ô trống dấu :

- A. > B. < C. = D. Không có dấu nào .

Phần dùng để sửa bài làm sai ở trên

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tuần 13

Bài 1: Tính bằng cách thuận tiện nhất.

a) $137 \times 3 + 137 \times 97$

b) $428 \times 12 - 428 \times 2$

.....
.....
.....

Bài 2: Tìm số tự nhiên x lớn nhất để : $238 \times \mathbf{X} < 1193$

A. $\mathbf{X} = 5$

B. $\mathbf{X} = 6$

C. $\mathbf{X} = 4$

D. $\mathbf{X} = 7$

Bài 3: Một trường tiểu học có tất cả 18 lớp, trong đó 12 lớp, mỗi lớp có 30 học sinh và số lớp còn lại mỗi lớp có 28 học sinh. Hỏi trường đó có tất cả bao nhiêu học sinh?

.....
.....
.....
.....

Bài 4 : Tìm y biết : $Y : 458 = 2748$

A. $Y = 6$

B. $Y = 2290$

C. $Y = 3206$

D. $Y = 1\ 258\ 584$

Phần dùng để sửa bài làm sai ở trên

.....
.....
.....
.....
.....
.....